

Họ và tên

TẾ BÀO NHÂN THỰC (TIẾT 1)

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

Kéo thả để hoàn thành bảng sau:

TẾ BÀO NHÂN SƠ



TẾ BÀO KHÁC



Kích thước nhỏ (1–10 μm)

Kích thước lớn hơn (10–100 μm)

Không có bào quan có màng bao bọc

Có bào quan có màng bao bọc

Không có màng nhân (vùng nhân)

Có nhân hoàn chỉnh có màng bao bọc nhân

Mức độ tổ chức phức tạp

Mức độ tổ chức đơn giản

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Em hãy click chọn “Có” hoặc “Không” để so sánh sự khác nhau giữa tế bào thực vật và tế bào động vật theo các tiêu chí sau:

| | TẾ BÀO THỰC VẬT | TẾ BÀO ĐỘNG VẬT |
|-----------------|-----------------|-----------------|
| Thành cellulose | | |
| Lysosome | | |
| Lục lạp | | |
| Trung thể | | |
| Không bào | | |

III. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

Câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn

(Em hãy click chọn vào phương án đúng nhất cho các câu hỏi bên dưới.)

Câu 1 Đặc điểm chung nào sau đây đúng với tế bào nhân thực?

- A. Không có màng nhân, vật chất di truyền nằm tự do trong tế bào chất.
- B. Có hệ thống nội màng phát triển và nhiều bào quan có màng.
- C. Kích thước nhỏ, cấu trúc đơn giản.
- D. Không có các bào quan chuyên hóa.

Câu 2 Điểm khác biệt cơ bản giữa tế bào nhân thực và tế bào nhân sơ là:

- A. Tế bào nhân thực có kích thước nhỏ hơn.
- B. Tế bào nhân thực có màng sinh chất còn tế bào nhân sơ thì không.
- C. Tế bào nhân thực có nhân hoàn chỉnh được bao bọc bởi màng nhân.
- D. Tế bào nhân thực không có ribosome.

Câu hỏi dạng Đúng/Sai (Em hãy click chọn vào “Đúng” hoặc “ Sai” tương ứng với từng ý trả lời.

Câu 3: Khi nói đến nhân tế bào các nhận định bên dưới là Đúng hay Sai

- a) Nhân tế bào được bao bọc bởi màng kép.
- b) Nhân chứa ADN là vật chất di truyền của tế bào.
- c) Nhân tế bào chỉ có ở tế bào nhân sơ.
- d) Nhân con là nơi tổng hợp ribosome.

Câu 4: Khi nói đến cấu trúc và chức năng của nhân tế bào các nhận định bên dưới là Đúng hay Sai

- a) Màng nhân có các lỗ giúp trao đổi chất giữa nhân và tế bào chất.
- b) Trong nhân, ADN liên kết với protein tạo thành nhiễm sắc chất.
- c) Nhân tế bào không tham gia điều khiển hoạt động sống của tế bào.
- d) Nhân có vai trò lưu trữ và truyền đạt thông tin di truyền.

IV. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

Hãy vận dụng những kiến thức đã học để suy nghĩ và tự đưa ra câu trả lời của em cho câu hỏi bên dưới. Khi đã có đáp án, em có thể nhấp vào biểu tượng “loa” để nghe lời giải và đối chiếu với kết quả của mình.

Một nhà sinh học đã tiến hành lấy nhân của tế bào sinh dưỡng thuộc một loài ếch rồi cấy vào tế bào trứng của một loài ếch khác đã bị hủy nhân. Sau nhiều lần thí nghiệm, ông đã thu được những con ếch con từ các tế bào trứng ếch chuyên nhân. Hãy cho biết, các con ếch này có đặc điểm của loài nào? Giải thích vì sao em lại có khẳng định như vậy.



